

Địa chỉ: 89 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội
Điện thoại: (84-28) 39288869 Fax: (84-28) 39288867
ĐKKD số 0100233583 do Sở kế hoạch và đầu tư Hà Nội cấp lần đầu
ngày 08/09/1993, cấp lần thứ 41 ngày 27/11/2018
Giấy phép hoạt động số: 94/NH-GP ngày 28/09/2018 do NHNN Việt
Nam cấp

Website: www.vpbank.com.vn Email: ir@vpbank.com.vn

Hà Nội, ngày 23 tháng 09 năm 2021

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Số: 491/2021/NQ-HĐQT

(V/v: Phát hành cổ phiếu trả cổ tức và tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 10/06/2010 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank);
- Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ-VPBank ngày 28/07/2021 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank);
- Căn cứ Công văn số 6622/NHNN-TTGSNH ngày 16/9/2021 về việc tăng vốn điều lệ của VPBank;
- Căn cứ tờ trình Chủ tịch HĐQT VPBank và ý kiến thống nhất của các thành viên HĐQT.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN

VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Căn cứ ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông và chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước về việc tăng vốn điều lệ của VPBank, Hội đồng quản trị quyết định điều chỉnh nội dung Nghị quyết HĐQT số 184/2021/NQ-HĐQT ngày 08/09/2021 về việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, cụ thể như sau:

Nội dung trước khi điều chỉnh	Nội dung sau khi điều chỉnh
<p>7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 1.975.798.692 cổ phiếu</p> <p>+ Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành trả cổ tức: 1.534.948.609 cổ phiếu</p> <p>+ Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu: 440.850.083 cổ phiếu</p>	<p>7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 1.975.749.297 cổ phiếu</p> <p>+ Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành trả cổ tức: 1.534.948.609 cổ phiếu</p> <p>+ Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu: 440.800.688 cổ phiếu</p>
<p>8. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 19.757.986.920.000 đồng</p> <p>+ Tỷ lệ phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu: 15.349.486.090.000 đồng</p> <p>+ Tỷ lệ phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu: 4.408.500.830.000 đồng</p>	<p>8. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 19.757.492.970.000 đồng</p> <p>+ Tỷ lệ phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu: 15.349.486.090.000 đồng</p> <p>+ Tỷ lệ phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu: 4.408.006.880.000 đồng</p>
<p>9. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phần dự kiến phát hành/số cổ phiếu đang lưu hành) 80%, trong đó:</p> <p>+ Tỷ lệ phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu: 62,15%</p> <p>+ Tỷ lệ phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu: 17,85%</p>	<p>9. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phần dự kiến phát hành/số cổ phiếu đang lưu hành) 80%, trong đó:</p> <p>+ Tỷ lệ phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu: 62,15%</p> <p>+ Tỷ lệ phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu: 17,848%</p>
<p>10. Tỷ lệ thực hiện quyền:</p> <p>+ Tỷ lệ phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu: 62,15%. Theo đó, cổ đông sở hữu 10.000 cổ phiếu phổ thông được hưởng quyền sẽ được nhận thêm 6.215 cổ phiếu mới.</p> <p>+ Tỷ lệ phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu: 17,85%. Theo đó, cổ đông sở hữu 10.000 cổ phiếu phổ thông được hưởng quyền sẽ được nhận thêm 1.785 cổ phiếu mới.</p>	<p>10. Tỷ lệ thực hiện quyền:</p> <p>+ Tỷ lệ phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu: 62,15%. Theo đó, cổ đông sở hữu 100.000 cổ phiếu phổ thông được hưởng quyền sẽ được nhận thêm 62.150 cổ phiếu mới.</p> <p>+ Tỷ lệ phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu: 17,848%. Theo đó, cổ đông sở hữu 100.000 cổ phiếu phổ thông được hưởng quyền sẽ được nhận thêm 17.848 cổ phiếu mới.</p>
<p>11. Nguồn vốn:</p> <p>Nguồn vốn phát hành từ nguồn Lợi nhuận chưa phân phối, Quỹ đầu tư phát triển và Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ trên Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 và Báo</p>	<p>11. Nguồn vốn:</p> <p>Nguồn vốn phát hành từ nguồn Lợi nhuận chưa phân phối, Quỹ đầu tư phát triển và Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của VPBank và các công ty con tích lũy đến 31/12/2020</p>



<p>cáo tài chính kiểm toán kết thúc ngày 31/07/2021 với tổng giá trị là 19.757.986.920.000 đồng, dự kiến như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nguồn Lợi nhuận chưa phân phối: 15.349.819.554.880 đồng; + Nguồn Quỹ đầu tư phát triển: 3.600.000.000.000 đồng; + Nguồn Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ: 808.167.365.120 đồng 	<p>căn cứ trên Báo cáo tài chính kiểm toán VPBank năm 2020 và việc điều chuyển nguồn căn cứ theo Báo cáo tài chính kiểm toán kết thúc ngày 31/07/2021 với tổng giá trị là 19.757.492.970.000 đồng, trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nguồn Lợi nhuận chưa phân phối: 15.349.486.090.000 đồng để phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu + Nguồn Quỹ đầu tư phát triển 3.600.000.000.000 đồng và Nguồn Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ 808.006.880.000 đồng để phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu
<p>12. Phương án xử lý cổ phần lẻ, cổ phiếu lẻ:</p> <p>Số lượng cổ phiếu phát hành theo tỷ lệ phân phối quyền đối với từng cổ đông được tính theo số nguyên, phần thập phân (nếu phát sinh từ việc chia cổ tức và/hoặc phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu) sẽ không được làm tròn thành 01 cổ phiếu. Toàn bộ số cổ phiếu lẻ thập phân (nếu có) phát sinh sẽ bị hủy bỏ, không được phát hành.</p> <p>Ví dụ: Tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2020, Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 1.000 cổ phiếu, số quyền được hưởng là 1.000, tương đương với (1) số cổ phiếu trả cổ tức được nhận là $1.000 \times 62,15\% = 621,5$ cổ phiếu và (2) số cổ phiếu được nhận từ việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu là $1.000 \times 17,85\% = 178,5$ cổ phiếu. Theo nguyên tắc nêu trên, sau khi làm tròn (1) số cổ phiếu trả cổ tức mà cổ đông Nguyễn Văn A được nhận là 621 cổ phiếu, 0,5 cổ phiếu lẻ bị hủy bỏ và (2) số cổ phiếu được nhận từ việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu là 178 cổ phiếu, 0,5 cổ phiếu lẻ bị hủy bỏ.</p>	<p>12. Phương án xử lý cổ phần lẻ, cổ phiếu lẻ:</p> <p>Số lượng cổ phiếu phát hành theo tỷ lệ phân phối quyền đối với từng cổ đông được tính theo số nguyên, phần thập phân (nếu phát sinh từ việc chia cổ tức và/hoặc phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu) sẽ không được làm tròn thành 01 cổ phiếu. Toàn bộ số cổ phiếu lẻ thập phân (nếu có) phát sinh sẽ bị hủy bỏ, không được phát hành.</p> <p>Ví dụ: Tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2020, Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 1.000 cổ phiếu, số quyền được hưởng là 1.000, tương đương với (1) số cổ phiếu trả cổ tức được nhận là $1.000 \times 62,15\% = 621,5$ cổ phiếu và (2) số cổ phiếu được nhận từ việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu là $1.000 \times 17,848\% = 178,48$ cổ phiếu. Theo nguyên tắc nêu trên, sau khi làm tròn (1) số cổ phiếu trả cổ tức mà cổ đông Nguyễn Văn A được nhận là 621 cổ phiếu, 0,5 cổ phiếu lẻ bị hủy bỏ và (2) số cổ phiếu được nhận từ việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu là 178 cổ phiếu, 0,48 cổ phiếu lẻ bị hủy bỏ.</p>

Các nội dung khác của Nghị quyết HĐQT số 184/2021/NQ-HĐQT không thay đổi.

Điều 2: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các cá nhân và đơn vị có liên quan của VPBank chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Điều 2 (để t/h)
- HĐQT, BKS (để b/c)
- Lưu: VP HĐQT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGÔ CHI DŨNG

